TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **84**/2024/HS-ST
Ngày: 04/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh Hà.

Ông Lê Tấn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

1. Tại điểm cầu trung tâm: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

2. Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Xuân Nhẫm - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2024, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024 theo hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu Trung tâm đặt tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6; Điểm cầu thành phần đặt tại Trại tạm giam Chí Hòa - Cơ sở T30 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Đinh Thanh Hữu P** (bị cáo khai tên gọi khác là Hoàng); Sinh ngày: 01/10/1999; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 157/38/1/24 đường M, Phường D, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 193/18 đường L, Phường F, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ (bị cáo khai cha tên là Nguyễn Hữu L - đã chết) và bà: Đinh Thị Thu T; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/11/2023.

Nhân thân: Ngày 18/12/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 313/2017/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 06/01/2019 (Giấy chứng nhận số: 337/GCN-CS1 ngày 27/12/2018 của Cơ sở cai nghiện ma túy Số 1).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. **Lâm Thanh N**; Sinh ngày: 28/10/2001; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 454/44 đường H, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 193/18 đường L, Phường F, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nhân viên tư vấn; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lâm Văn Th và bà: Ngô Thị Thu T1; Có chồng: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 25/11/2023.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Tê Hợp D; Sinh năm: 1980; Trú tại: 551/12B đường P, Phường G, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần:* Các ông Lưu Thái Dương, Nguyễn Minh Trung, Trà Lê Thiên Lộc, Phạm Huỳnh Đức Phát - Là cán bộ, chiến sĩ Hỗ trợ tư pháp thuộc nhà tạm giữ Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

(đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 24/11/2023, tổ công tác thuộc Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 6 trên đường tuần tra phát hiện Đinh Thanh Hữu P điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 59K2-863.33 chạy đến trước chung cư số 176 đường H, Phường F, Quận F có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Thấy Công an, P ném 01 gói nylon, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 02 viên nén màu nâu (P khai là ma túy khay và thuốc lắc) đang cầm trên tay phải xuống đường, nhưng bị tổ công tác phát hiện thu giữ. Ngoài ra, còn thu giữ của P 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng trắng, 01 chiếc xe gắn máy biển số 59K2-863.33. Sau đó, tổ công tác đã giao Phát cùng vật chứng nêu trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tiến hành khám xét nơi ở của Đinh Thanh Hữu P tại địa chỉ 193/18 đường L, Phường F, Quận F, tổ công tác thu giữ dưới bàn máy tính trong phòng ngủ của P tại lầu 1 01 hộp màu nâu, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (P khai là ma túy khay), 01 gói nylon chứa 08 viên nén màu nâu (P khai là thuốc lắc), 02 cân điện tử màu đen (bên ngoài có ghi 1*CR2032 Battery); 01 ống hút nhựa; 01 cây kéo; 01 gói nylon, bên trong chứa 07 gói nylon rãnh âm dương viền màu xanh lá; 01 gói nylon, bên trong chứa 06 gói nylon rãnh âm dương viền màu xanh lá; 01 gói nylon, bên trong chứa 05 gói nylon rãnh âm dương viền màu xanh

biển; 01 dĩa màu xanh biển, 01 thẻ nhựa màu đen, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn thành ống (đều có dính bột màu trắng). Thu giữ trên bàn vi tính 02 hộp quẹt gas màu vàng, xanh biển. Ngoài ra, Công an còn tạm giữ đối tượng có mặt tại nhà là Lâm Thanh N và đã thu giữ của N 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh.

Tại Cơ quan điều tra, Đinh Thanh Hữu P khai: Để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, Phát bắt đầu mua bán ma túy tổng hợp (loại ma túy khay và thuốc lắc) từ tháng 3/2023. Về nguồn gốc ma túy, P khai mua của một người tên Nhật (không rõ lai lịch) thông qua số điện thoại 0899795166, mỗi lần mua với giá từ 2.800.000 đồng đến 3.800.000 đồng. Ngày 20/11/2023, Phát gọi mua của Nhật 05 gam ma túy khay với giá 2.800.000 đồng và 05 viên thuốc lắc với giá 1.000.000 đồng, rồi đem về nhà phân gói ma túy khay ra thành 10 chấm (01 chấm tương đương 0,5 gam). Khoảng 19 giờ ngày 24/11/2023, Phát bán cho người tên Cúi (có số điện thoại 0768196678) ở khu vực đường B - đường Ph, Phường A, Quận F 01 chấm. P sử dụng hết 07 chấm ma túy khay và 03 viên thuốc lắc). Đến 20 giờ 50 phút cùng ngày, có một người phụ nữ (không rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0899795166 gọi cho P hỏi mua 01 chấm ma túy khay với giá 1.000.000 đồng và 02 viên thuốc lắc với giá 250.000 đồng/viên, P đồng ý và điều khiển xe gắn máy biển số 59K2-863.33 đến điểm hẹn tại khu vực trước cổng trường H, Phường F, Quận F để giao ma túy cho người phụ nữ, nhưng mới chạy đến trước chung cư số 176 đường H thì bị kiểm tra bắt giữ như đã nêu trên. Và ngoài người phụ nữ, người tên Cúi, P còn bán ma túy cho những người có tên Anh Né (có số điện thoại 0828487985), Uyển Trinh (thông qua ứng dụng Messenger). Phụ giúp cho P trong việc bán ma túy có Lâm Thanh N (người chung sống như vợ chồng với P). Tính đến ngày bị bắt, N cùng đi giao ma túy với P 03 lần và được P cho sử dụng ma túy tại phòng ngủ của P (lầu 1, nhà số 193/18 đường L, Phường F, Quận F) 04 lần (lần sử dụng gần nhất là ngày 28/10/2023). Riêng 08 viên thuốc lắc mà Công an thu giữ là của một người bạn (không rõ lai lịch) cho P vào ngày 20/11/2023 và P cất giữ để bán lại cho người khác thu lợi.

Lâm Thanh N khai: N và Đinh Thanh Hữu P chung sống với nhau như vợ chồng tại nhà số 193/18 đường L, Phường F, Quận F (nhà này do P đứng tên thuê và trả tiền). N biết P bán ma túy (loại ma túy khay và thuốc lắc) từ tháng 3/2023 và có cho P mượn chiếc xe gắn máy biển số 59K2-863.33 làm phương tiện mua bán ma túy, đồng thời có cùng P đi bán ma túy 03 lần (trong đó, có 01 lần đi bán ma túy cho một người tên Cúi ở khu vực đường B - đường Ph, Phường A, Quận F vào tối ngày 24/11/2023). Khi phụ P bán ma túy, N không được P trả tiền công mà chỉ được P cho ăn ở, cho chi phí sinh hoạt hàng ngày và thỉnh thoảng cho sử dụng chung ma túy. Tính đến ngày bị bắt, N được P cho sử dụng ma túy 04 lần (lần sử dụng gần nhất là ngày 28/10/2023) và cả 04 lần này đều sử dụng tại phòng ngủ lầu 1, nhà số 193/18 đường L, Phường F, Quận F.

Theo kết quả xét nghiệm chất ma túy cùng ngày 24/11/2023 của Trạm y tế Phường 6, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Đinh Thanh Hữu P, Lâm Thanh N đều dương tính với ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 13237/KL-KTHS ngày 01 tháng 12 năm 2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận:

* Gói 1 được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Lư Văn Kh (người chứng kiến), Đinh Thanh Hữu P và hình dấu Công an Phường 6, Quận 6, bên trong có:

- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (ký hiệu m_1) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4942g (không phẩy bốn chín bốn hai gam), loại Ketamine.

- 02 viên nén màu nâu (ký hiệu m_2) cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,7361g (không phẩy bảy ba sáu một gam), loại MDMA.

* Gói 2, Gói 3 được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Trần K (người chứng kiến), Đinh Thanh Hữu P và hình dấu Công an Phường 6, Quận 6, bên trong có:

- Gói 2:

+ Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (ký hiệu m_3) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,0230g (một phẩy không hai ba không gam), loại Ketamine.

+ 08 viên nén màu nâu trong 01 gói nylon (ký hiệu m_4) cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,9073g (hai phẩy chín không bảy ba gam), loại MDMA.

- Gói 3: Bột màu trắng dính trên 01 dĩa màu xanh biển, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn thành ống, 01 thẻ nhựa màu đen (tất cả để trong 01 gói nylon - ký hiệu m_5) cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,0599g (không phẩy không năm chín chín gam), loại Ketamine.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 205/QĐ-ĐCSMT); khởi tố bị can đối với Đinh Thanh Hữu P về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» và tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» (Quyết định số: 209/QĐ-ĐCSMT); khởi tố bị can đối với Lâm Thanh N về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» (Quyết định số: 210/QĐ-ĐCSMT).

Đối với bà Tê Hợp D (chủ sở hữu nhà số 193/18 đường L, Phường F, Quận F). Quá trình điều tra xác định, bà D không biết việc Đinh Thanh Hữu P cất giấu ma túy và tổ chức sử dụng ma túy tại nhà, nên không xem xét trách nhiệm pháp lý.

Đối với người tên Nhật (bán ma túy cho Đinh Thanh Hữu P) và những người tên Cúi, Anh Né, Uyển Trinh, người phụ nữ (mua ma túy của Đinh Thanh Hữu P), hiện chưa xác định được. Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đang tiến hành điều tra xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 47/CT-VKS-Q6 ngày 08 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đinh Thanh Hữu P về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» và tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Lâm Thanh N về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Đinh Thanh Hữu P, Lâm Thanh N đều khai nhận chính các bị cáo, đã thực hiện hành vi mua bán ma túy tổng hợp (loại ma túy khay và thuốc lắc) như nội dung bản cáo trạng nêu. Ngoài ra, các bị cáo còn khai trước đó đã cùng đi bán ma túy 03 lần (01 lần bán cho người tên Cúi ở khu vực đường B - đường P, Phường A, Quận F vào lúc 19 giờ ngày 24/11/2023; 02 lần còn lại đều bán cho người phụ nữ có số điện thoại 0899795166 ở khu vực trước cổng trường H, Phường F, Quận F). Riêng ngày bị bắt (ngày 24/4/2023), sau khi nhận điện thoại của người phụ nữ trên hỏi mua 01 chấm ma túy khay và 02 viên thuốc lắc, P nói cho N biết, nhưng do bận công việc nên N không đi cùng. Đồng thời, cả hai đều xác nhận khi phụ giúp cho P bán ma túy, N không được P trả tiền công mà chỉ được P cho ăn ở, cho chi phí sinh hoạt hàng ngày, thỉnh thoảng cho sử dụng chung ma túy và tính đến ngày bị bắt, N được P cho sử dụng ma túy 04 lần (lần sử dụng gần nhất là ngày 28/10/2023) và cả 04 lần này đều sử dụng tại phòng ngủ lầu 1, nhà số 193/18 đường L, Phường F, Quận F. Riêng 01 gói ma túy khay và 08 viên thuốc lắc mà Công an thu giữ lúc khám xét nhà, bị cáo P khai là của bị cáo và bị cáo cất giữ để bán lại cho người khác thu lợi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Đinh Thanh Hữu P, Lâm Thanh N như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Đinh Thanh Hữu P từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» và từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» theo điểm b khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội theo điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Lâm Thanh N từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt tiền bị cáo Đinh Thanh Hữu P từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Còn bị cáo Lâm Thanh N không có khả năng thi hành. Mặt khác quá

trình điều tra cho thấy, bị cáo N phạm tội không vụ lợi, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo này.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe gắn máy biển số 59K2-863.33, số khung: RLHJK035XPY015316, số máy: JK03E-8139506 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, dung tích 109,5); 01 chiếc điện thoại di động màu vàng trắng loại Iphone, số Imei 1: 356487143565108, số Imei 2: 356487143991551 đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Bùi Thành Phương (Điều tra viên), Đinh Thanh Hữu P và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành ống (nằm trong gói 3, bên ngoài ghi vụ số: 13237(2573/23 Q6)).

Tịch thu, tiêu hủy: 03 gói ma túy, bên ngoài ghi vụ số: 13237(2573/23 Q6), có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Bùi Công Danh và cán bộ điều tra Trịnh Ri Sơn. Bên trong có: Gói 1 chứa chứa tinh thể không màu (m_1) có khối lượng 0,3302 gam và phần còn lại của mẫu (m_2) có tổng khối lượng 0,3578 gam. Gói 2 chứa chứa tinh thể không màu (m_3) có khối lượng 0,9375 gam và phần còn lại của mẫu (m_4) có tổng khối lượng 2,1831 gam. Gói 3 chứa bột màu trắng (m_5) dính trên 01 dĩa màu xanh biển, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành ống, 01 thẻ nhựa màu đen có tổng khối lượng 0,0288 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 02 cân điện tử màu đen (bên ngoài có ghi 1*CR2032 Battery); 01 ống hút nhựa; 01 cây kéo; 01 gói nylon, bên trong chứa 07 gói nylon rãnh âm dương viền màu xanh lá; 01 gói nylon, bên trong chứa 06 gói nylon rãnh âm dương viền màu xanh lá; 01 gói nylon, bên trong chứa 05 gói nylon rãnh âm dương viền màu xanh biển; 02 hộp quẹt gas màu vàng, xanh biển; 01 hộp màu nâu; 01 dĩa màu xanh biển và 01 thẻ nhựa màu đen (nằm trong gói 3, bên ngoài ghi vụ số: 13237(2573/23 Q6)); 01 sim điện thoại số 0789707893.

Trả lại bị cáo Lâm Thanh N 01 chiếc điện thoại di động màu xanh loại Iphone, số Imei 1: 352048881529757, số Imei 2: 352048881519345 (bên trong có 01 sim điện thoại số 0904568077) đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Bùi Thành Phương (Điều tra viên), Lâm Thanh N và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lời nói sau cùng, các bị cáo Đinh Thanh Hữu P, Lâm Thanh N đều cho rằng trong thời gian bị tạm giam, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo mức án nhẹ nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của các bị cáo Đinh Thanh Hữu P, Lâm Thanh N tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Thực nghiệm điều tra ngày 12/12/2023 của Công an Quận 6 (kèm bản ảnh); Kết luận giám định số: 13237/KL-KTHS ngày 01/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Thanh Hữu P đã phạm tội «Mua bán trái phép chất ma túy» và phạm tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy», tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251, Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Lâm Thanh N đã phạm tội «Mua bán trái phép chất ma túy», tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

[2.1] Các bị cáo Đinh Thanh Hữu P, Lâm Thanh N đã mua bán chất ma túy ở thể rắn và thời điểm bắt quả tang, thu giữ của bị cáo Đinh Thanh Hữu P 01 gói ma túy có khối lượng 0,4942 gam, loại Ketamine và 02 viên ma túy (02 viên nén màu nâu) có khối lượng 0,7361 gam, loại MDMA (bị cáo xác nhận số ma túy này là của bị cáo mua và đem đến khu vực trước cổng trường Hậu Giang, Phường 6, Quận 6 bán cho một người phụ nữ không rõ lai lịch có số điện thoại 0899795166 với giá 1.500.000 đồng). Ngoài ra, khi khám xét nơi ở của bị cáo Đinh Thanh Hữu P tại địa chỉ 193/18 đường L, Phường F, Quận F, Công an còn thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy có khối lượng 1,0230 gam, loại Ketamine và 08 viên ma túy (08 viên nén màu nâu) có khối lượng 2,9073 gam, loại MDMA (toàn bộ số ma túy này bị cáo P xác nhận là của bị cáo cất giữ nhằm mục đích bán thu lợi). Trong vụ án này, bị cáo P là người cầm đầu, ngoài việc trực tiếp liên lạc mua ma túy, bị cáo còn là người nghe điện thoại, hẹn địa điểm, thỏa thuận giá cả, đồng thời trực tiếp đi bán ma túy cho những người nghiện và trực tiếp thu tiền. Còn bị cáo Lâm Thanh N là đồng phạm giữ vai trò giúp sức tích cực cho bị cáo P, chính bị cáo N là người cung cấp phương tiện (xe gắn máy) cho bị cáo P trong việc mua bán ma túy và cùng bị cáo P đi bán ma túy cho những người nghiện. Việc mua bán ma túy của các bị cáo đã diễn ra nhiều lần trong khoảng thời gian tương đối dài. Tính đến ngày bị bắt, bị cáo P khai nhiều lần bán ma túy cho người phụ nữ có số điện thoại 0899795166 và những người tên Cúi (có số điện

thoại 0768196678), Anh Né (có số điện thoại 0828487985), Uyển Trinh (thông qua ứng dụng Messenger) và trong những lần bán ma túy này, có 03 lần bị cáo N cùng đi với bị cáo (phù hợp với lời khai của bị cáo N tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố các bị cáo Đinh Thanh Hữu P, Lâm Thanh N về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp «Phạm tội 02 lần trở lên» theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Ngoài ra, bị cáo Đinh Thanh Hữu P xác nhận chính bị cáo là người đã 04 lần cung cấp ma túy (loại Ketamine, MDMA), cung cấp dụng cụ dùng để sử dụng ma túy (01 dĩa màu xanh dùng để chứa ma túy, 01 tờ tiền có mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn dùng để hít ma túy, 01 thẻ nhựa màu đen dùng để đè ép ma túy xuống và kéo kẻ ma túy thành một đường thẳng, hộp quẹt gas) cho Lâm Thanh N sử dụng tại căn nhà thuộc quyền quản lý của bị cáo, địa chỉ 193/18 đường L, Phường F, Quận F (nhà này do bị cáo đứng tên thuê lại của bà Tê Hợp D theo Hợp đồng thuê nhà ngày 10/6/2023 nhằm mục đích để ở - lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo Lâm Thanh N tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa; phù hợp với vật chứng thu giữ là 01 dĩa màu xanh biển, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn thành ống, 01 thẻ nhựa màu đen - tất cả đều có dính bột màu trắng, là ma túy loại Ketamine), nên ngoài hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Đinh Thanh Hữu P còn phạm tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp «Phạm tội 02 lần trở lên» theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

[2.3] Hành vi của các bị cáo Đinh Thanh Hữu P, Lâm Thanh N không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền trong việc quản lý, trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội.

[2.4] Các bị cáo Đinh Thanh Hữu P, Lâm Thanh N đều là những người đã trưởng thành. Các bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi mua bán, cất giữ trái phép chất ma túy cũng như hành vi cung cấp ma túy cho người khác sử dụng là những hành vi vi phạm pháp luật, được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do hám lợi, để thỏa mãn lối sống không lành mạnh và nhất là xem thường pháp luật, nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về nhân thân của các bị cáo:

[3.1] Ngày 18/12/2017, bị cáo Đinh Thanh Hữu P bị Tòa án nhân dân Quận 6 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy.

[3.2] Bị cáo Lâm Thanh N có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự).

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Đinh Thanh Hữu P, Lâm Thanh N là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Mặt khác, ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn như Ketamine, MDMA nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt các bị cáo những mức án thật nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về ma túy. Tuy nhiên, xét các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khi lượng hình tùy theo tính chất, mức độ, vai trò tham gia của từng bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung:

[6.1] Ngoài hình phạt tù, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Đinh Thanh Hữu P theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6.2] Còn bị cáo Lâm Thanh N, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo phạm tội không vụ lợi, là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6.3] Đối với số tiền mà bị cáo Đinh Thanh Hữu P thu lợi từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy, do không xác định được chính xác khoản thu lợi này, nên Hội đồng xét xử không đủ cơ sở để buộc bị cáo nộp lại.

[7] Việc xử lý vật chứng:

[7.1] Phương tiện mà các bị cáo Đinh Thanh Hữu P, Lâm Thanh N dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc xe gắn máy biển số 59K2-863.33, số khung: RLHJK035XPY015316, số máy: JK03E-8139506 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, dung tích 109,5); 01 chiếc điện thoại di động màu vàng trắng loại Iphone, số Imei 1: 356487143565108, số Imei 2: 356487143991551 đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Bùi Thành Phương (Điều tra viên), Đinh Thanh Hữu P và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (thu giữ của bị cáo Đinh Thanh Hữu P), Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước cùng với 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành ống (nằm trong gói 3, bên ngoài ghi vụ số: 13237(2573/23 Q6)) theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1

Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.2] Đối với 03 gói ma túy, bên ngoài ghi vụ số: 13237(2573/23 Q6), có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Bùi Công Danh và cán bộ điều tra Trịnh Ri Sơn. Bên trong có: Gói 1 chứa chứa tinh thể không màu (m_1) có khối lượng 0,3302 gam và phần còn lại của mẫu (m_2) có tổng khối lượng 0,3578 gam. Gói 2 chứa chứa tinh thể không màu (m_3) có khối lượng 0,9375 gam và phần còn lại của mẫu (m_4) có tổng khối lượng 2,1831 gam. Gói 3 chứa bột màu trắng (m_5) dính trên 01 dĩa màu xanh biển, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành ống, 01 thẻ nhựa màu đen có tổng khối lượng 0,0288 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 02 cân điện tử màu đen (bên ngoài có ghi 1*CR2032 Battery); 01 ống hút nhựa; 01 cây kéo; 01 gói nylon, bên trong chứa 07 gói nylon rãnh âm dương viền màu xanh lá; 01 gói nylon, bên trong chứa 06 gói nylon rãnh âm dương viền màu xanh lá; 01 gói nylon, bên trong chứa 05 gói nylon rãnh âm dương viền màu xanh biển; 02 hộp quẹt gas màu vàng, xanh biển; 01 hộp màu nâu; 01 dĩa màu xanh biển và 01 thẻ nhựa màu đen (nằm trong gói 3, bên ngoài ghi vụ số: 13237(2573/23 Q6)); 01 sim điện thoại số 0789707893 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng trắng), là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.3] Đối với 01 chiếc điện thoại di động màu xanh loại Iphone, số Imei 1: 352048881529757, số Imei 2: 352048881519345 (bên trong có 01 sim điện thoại số 0904568077) đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Bùi Thành Phương (Điều tra viên), Lâm Thanh N và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ của bị cáo Lâm Thanh N. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo vì không đủ căn cứ xác định do bị cáo phạm tội mà có hay bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 11/PNK ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 38/QĐ-VKS ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 tháng 4 năm 2024 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 - BL 22, 204, 207)

[8] Đối với bà Tê Hợp D, quá trình điều tra xác định bà D không biết các bị cáo Đinh Thanh Hữu P, Lâm Thanh N cất giấu ma túy và tổ chức sử dụng ma túy tại nhà của bà, nên không xem xét trách nhiệm pháp lý, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8.1] Đối với người tên Nhật (bán ma túy cho Đinh Thanh Hữu P) và những người tên Cúi, Anh Né, Uyển Trinh, người phụ nữ (mua ma túy của Đinh Thanh Hữu P). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào Cơ quan điều tra xác minh làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Về án phí: Các bị cáo Đinh Thanh Hữu P, Lâm Thanh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Đinh Thanh Hữu P** (Hoàng) 08 (tám) năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» và 07 (bảy) năm tù về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy». Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2023.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Lâm Thanh N** 07 (bảy) năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2023.

- Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Đinh Thanh Hữu P nộp phạt 10.000.000 (mười triệu) đồng.

- Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 59K2-863.33, số khung: RLHJK035XPY015316, số máy: JK03E-8139506 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, dung tích 109,5); 01 (một) chiếc điện thoại di động màu vàng trắng loại Iphone, số Imei 1: 356487143565108, số Imei 2: 356487143991551 đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Bùi Thành Phương (Điều tra viên), Đinh Thanh Hữu P và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 (mười ngàn) đồng được cuộn thành ống (nằm trong gói 3, bên ngoài ghi vụ số: 13237(2573/23 Q6)).

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 03 (ba) gói ma túy, bên ngoài ghi vụ số: 13237(2573/23 Q6), có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Bùi Công Danh và cán bộ điều tra Trịnh Ri Sơn. Bên trong có: Gói 1 chứa chứa tinh thể không màu (m_1) có khối lượng 0,3302 (không phẩy ba ba không hai) gam và phần còn lại của mẫu (m_2) có tổng khối lượng 0,3578 (không phẩy ba năm bảy tám) gam. Gói 2 chứa chứa tinh thể không màu (m_3) có khối lượng 0,9375 (không phẩy chín ba bảy năm) gam và phần còn lại của mẫu (m_4) có tổng khối lượng 2,1831 (hai phẩy một tám ba một) gam. Gói 3 chứa bột màu trắng (m_5) dính trên 01 dĩa màu xanh biển, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành ống, 01 thẻ nhựa màu đen có tổng khối lượng 0,0288 (không phẩy không hai tám tám) gam; 02 (hai) cân điện tử màu đen (bên ngoài có ghi 1*CR2032 Battery); 01 (một) ống hút nhựa; 01 (một) cây kéo; 01 (một) gói nylon, bên trong chứa 07 (bảy) gói nylon rãnh âm dương viền màu xanh lá; 01 (một) gói nylon, bên trong chứa 06 (sáu) gói nylon rãnh âm dương viền màu xanh lá; 01 (một) gói nylon, bên trong chứa 05 (năm) gói nylon rãnh âm dương viền màu xanh biển; 02 (hai) hộp quẹt gas màu vàng, xanh biển; 01 (một) hộp màu nâu; 01 (một) dĩa màu xanh biển và 01 (một) thẻ nhựa màu đen (nằm trong gói 3, bên ngoài ghi vụ số: 13237(2573/23 Q6)); 01 (một) sim điện thoại số 0789707893.

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Lâm Thanh N 01 (một) chiếc điện thoại di động màu xanh loại Iphone, số Imei 1: 352048881529757, số Imei 2: 352048881519345, bên trong có 01 (một) sim điện thoại số 0904568077, đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Bùi Thành Phương (Điều tra viên), Lâm Thanh N và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 tháng 4 năm 2024 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh - bút lục 207)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Các bị cáo Đinh Thanh Hữu P, Lâm Thanh N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên